

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2019/HSST
Ngày 20/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Tuyết Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Sách

Ông Trịnh Văn Toán

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thanh Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2019/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2019/QĐXXST - HS ngày 30 tháng 5 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đức H, sinh năm 1987; HKTT: Thôn Hà Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Bố đẻ: Nguyễn Đức Phúc, sinh năm 1965; Mẹ đẻ: Trần Thị Ngoan, sinh năm 1965; Vợ: Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1992; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Tạm giữ từ ngày 16/3/2019 đến ngày 18/3/2019, áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Khắc H, sinh năm 1985; HKTT: Thôn Hà Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 2/12; Bố đẻ: Nguyễn Khắc Họt, sinh năm 1953; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Chi, sinh năm 1953; Vợ: Đinh Thị Thảo, sinh năm 1986; Con: Có 03 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Tạm giữ từ ngày 16/3/2019 đến ngày 18/3/2019, áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Đăng L, sinh năm 1980; HKTT: Thôn Mao Lại, xã Phương Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; Hiện ở: Khu 1, thị trấn Phố Mới, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; Bố đẻ: Nguyễn Đăng Độ, sinh năm 1954; Mẹ đẻ: Lại Thị Lan, sinh năm 1955; Vợ: Đàm Thị Quyên, sinh năm 1983; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Tạm giữ từ ngày 16/3/2019 đến

ngày 18/3/2019, áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Minh T, sinh năm 1976; HKTT: thôn Hà Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Bố đẻ: Nguyễn Minh Dự, sinh năm 1940 (Đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Thật, sinh năm 1943; Vợ: Nguyễn Thị Cúc, sinh năm 1980; Con: Có 03 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Tạm giữ từ ngày 16/3/2019 đến ngày 18/3/2019, áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

5. Trần Trọng S, sinh năm 1972; HKTT: Thôn Hà Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Bố đẻ: Trần Trọng Nhường, sinh năm 1946; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Non, sinh năm 1947; Vợ: Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 1974; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Tạm giữ từ ngày 16/3/2019 đến ngày 18/3/2019 áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 15/3/2019, Trần Trọng S có tổ chức cho tổ thợ làm thuê cho S liên hoan tại nhà và mời anh em, bạn bè đến để ăn cơm uống rượu. Khoảng 20 giờ cùng ngày thì ăn xong, mọi người lên ngồi uống nước. Lúc đó trong nhà S có 06 người ngồi uống nước ở tầng 2 gồm: S, Nguyễn Đức H, Nguyễn Khắc H, Nguyễn Đăng L, Trần Phi Thường và Đinh Văn Tuyền.

Khi S xuống tầng 1 mở cửa cho một số người về thì H nói với S: “Sếp cho anh em làm tý” (ý của H là cho mọi người đánh bạc ăn tiền tại nhà S). S nói: “Thôi, không chơi”. Cùng lúc đó, H và L nói thêm vào: “Cho anh em làm tý”. Vì mời mọi người đến nhà ăn nên S không nói gì; sau đó H, L, H ngồi xuống chiếu tre đã trải sẵn từ trước; H lấy bộ bài tú lơ khơ cũ ở trên bàn uống nước xuống để đánh bạc. Mọi người thống nhất đánh “Liêng”, vào “gà” 10.000 đồng, tổ cao nhất không quá 50.000 đồng, riêng Tuyền ngồi uống nước, không tham gia đánh bạc.

Cách thức chơi: Sử dụng cỗ bài tú lơ khơ 52 quân chia cho mỗi người 3 quân bài và đánh theo ngược chiều kim đồng hồ, ai là người chia bài đầu tiên sẽ tổ trước, người chơi có thể “úp bài”, “theo” hoặc “tổ”. Ván bài kết thúc khi không còn ai tổ thêm nữa, khi đó sẽ mở bài, nếu ai cao nhất là thắng và được ăn tiền của tất cả người tham gia ở ván bài đó và ăn luôn gà. Các hình thức tính lần lượt là “sáp”, “đồng hoa”, “liêng”, “đĩ” và cuối cùng là tính điểm. Quy ước “sáp” là có 3 quân bài giống nhau, nếu người chơi đều có “sáp” thì người nào “sáp” cao hơn là thắng, sẽ được ăn tiền của tất cả người tham gia đánh bạc ở ván bài đó “theo” hoặc “tổ”, đồng thời ăn tiền của tất cả những người tham gia mỗi người 50.000 đồng; tiếp đến là “đồng hoa” tức là 3 quân bài liên tiếp cùng chất, ai có “đồng hoa” cao

hơn là thắng, sẽ được ăn tiền của những người tham gia đánh bạc ở ván bài đó “theo” hoặc “tổ”, đồng thời ăn tiền của tất cả những người tham gia mỗi người 30.000đồng; tiếp đến là “liêng” tức 3 quân bài liên tiếp nhau không cần cùng chất; tiếp đến là “đĩ” là 3 quân bài đầu người và cuối cùng là tính điểm, điểm 9 là cao nhất, chất “rô” là chất cao nhất, tiếp theo lần lượt là “cơ”, “tép” và “bích”.

Khi mọi người chuẩn bị chơi thì Trần Phi Thường cũng tham gia đánh bạc. Thường đánh được 02 ván thì bị thua nên không chơi nữa và lên ngồi uống nước. Sau đó, S vào tham gia đánh bạc cùng được 02 ván thì bị thua nên không chơi nữa. Một lúc sau Nguyễn Minh T đến và tham gia đánh bạc.

Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 23h30phút ngày 15/3/2019 thì bị công an huyện Quế Võ kết hợp công an xã Phương Liễu bắt quả tang, gồm: Trần Trọng S, Nguyễn Đức H, Nguyễn Khắc H, Nguyễn Đăng L, Trần Phi Thường, Nguyễn Minh T, Đinh Văn T và thu giữ vật chứng theo quy định.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khai nhận khi tham gia đánh bạc:

S có khoảng hơn 4.000.000 đồng, S dùng 50.000 đồng để đánh bạc. Số tiền còn lại để trong ví không dùng đánh bạc. S chơi khoảng 02 - 03 ván thì bị thua nên đứng dậy, không chơi nữa.

H có khoảng 7.500.000đồng, H bỏ ra 2.500.000 đồng để đánh bạc. Số tiền còn lại để trong ví không dùng đánh bạc. Khi bị bắt H đang thắng, H vơ 700.000đồng ở dưới chiếu bỏ chạy thì bị bắt, H đã giao nộp số tiền 700.000đồng cho Cơ quan Công an.

H có 1.000.000đồng dùng để đánh bạc. Khi bị bắt H đang bị thua, H bỏ toàn bộ tiền dưới chiếu và bỏ chạy thì bị bắt.

L có khoảng 2.300.000 đồng, L bỏ ra 1.300.000đồng dùng để đánh bạc. Số tiền còn lại để trong ví không dùng đánh bạc. Khi bị bắt L đang thua, L để toàn bộ tiền dưới chiếu và bỏ chạy thì bị bắt.

T có 1.600.000đồng dùng để đánh bạc và để dưới chiếu, khi bị bắt T không rõ thắng hay thua, T để toàn bộ tiền dưới chiếu và bỏ chạy thì bị bắt.

Vật chứng thu giữ: 6.900.000đồng trên chiếu bạc (*gồm cả 700.000 đồng H giao nộp*), 01 chiếu tre và 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân. Thu của Nguyễn Đức H 01 điện thoại di động Sam sung J7 đã qua sử dụng; thu của Nguyễn Khắc H 01 điện thoại di động Sam sung J4 đã qua sử dụng, 01 ví da màu đen bên trong có 5.050.000 đồng; thu của Nguyễn Đăng L 01 điện thoại di động Nokia 6300, 01 ví da màu đen bên trong có 1.260.000đồng và 01 xe mô tô BKS: 99E1-381.99; thu của Nguyễn Minh T 01 điện thoại di động OPPO A39 màu trắng đã qua sử dụng; thu của Trần Phi Thường 01 ví da màu nâu bên trong có 5.630.000đồng, 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng; thu của Trần Trọng S 01 ví da màu nâu bên trong có 4.426.000 đồng.

Tổng số tiền đã thu giữ là: 23.266.000 đồng (trong đó: thu trên chiếc bạc là 6.900.000 đồng, thu trên người các con bạc là: 16.366.000 đồng), 05 điện thoại di động các loại, 01 xe mô tô BKS: 99E1-381.99 và 04 ví.

Trong đó xác định số tiền dùng vào việc đánh bạc là 6.900.000đồng, số tiền còn lại là 16.366.000đồng, 05 điện thoại di động các loại, 01 xe mô tô BKS: 99E1-381.99 và 04 ví xác định không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã trả cho chủ sở hữu, các chủ sở hữu đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Với nội dung trên, tại Cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 27/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố các bị cáo Trần Trọng S, Nguyễn Đức H, Nguyễn Khắc H, Nguyễn Đăng L và Nguyễn Minh T về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa công bố bản luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Trọng S, Nguyễn Đức H, Nguyễn Khắc H, Nguyễn Đăng L và Nguyễn Minh T phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i và điểm s khoản 1 (khoản 2 đối với H) Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Đức H, Nguyễn Khắc H, Nguyễn Đăng L, Nguyễn Minh T từ 8 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i và điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự. Phạt Trần Trọng S 20.000.000đồng đến 25.000.000đồng sung ngân sách nhà nước.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước toàn bộ số tiền đánh bạc 6.900.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc tre và 52 quân bài tú lơ khơ.

Các bị cáo nhận tội không tham gia tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai nhận của các bị cáo là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ. Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 15/3/2019, tại nhà Trần Trọng S công an huyện Quế Võ phối hợp với công an xã Phương Liễu, huyện Quế Võ đã bắt quả tang Trần Trọng S đang sử dụng nhà mình cho Nguyễn Khắc H, Nguyễn Minh T, Nguyễn Đăng L và Nguyễn Đức H đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh "Liêng" ăn tiền. Bản thân Trần Trọng S là chủ

nhà đã để cho các đối tượng đánh bạc tại nhà của mình và cũng trực tiếp tham gia đánh bạc.

Vật chứng thu giữ là: 01chiếu tre, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, tổng số tiềnthu giữ là 23.266.000đồng, trong đó: số tiền dùng vào việc đánh bạc 6.900.000 đồng, số tiền không dùng vào việc đánh bạc 16.366.000 đồng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm, vật chứng thu được tại hiện trường, biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của Nguyễn Đức H, Nguyễn Khắc H, Nguyễn Đăng L, Nguyễn Minh T, Trần Trọng S đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới an ninh trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi chứa chấp đánh bạc và đánh bạc là vi phạm pháp luật, song vì hám lợi các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, số tiền của từng bị cáo dùng vào việc đánh bạc không lớn nhưng lại gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi phạm tội của các bị cáo chẳng những làm gia tăng tệ nạn cờ bạc trong cộng đồng dân cư, mà còn ảnh hưởng xấu đến cuộc sống bình thường của nhiều gia đình khi có con em, người thân đam mê cờ bạc và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo bằng luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét vai trò, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, các bị cáo nhất thời phạm tội, không có người đứng ra tổ chức hay có sự phân công chuẩn bị từ trước và không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ với nhau trong quá trình thực hiện tội phạm.

Các bị cáo Nguyễn Khắc H, Nguyễn Đức H, Nguyễn Đăng L tham gia đánh bạc từ đầu, tiếp sau đó là Nguyễn Minh T vào tham gia đánh bạc cho đến khi bị bắt, Trần Trọng S tham gia ít nhất với số tiền đánh bạc thấp nhất. Do đó, vai trò, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo trong vụ án có khác nhau, cụ thể:

Các bị cáo Nguyễn Đức H, Nguyễn Khắc H tham gia đánh bạc từ đầu cho đến khi bị bắt, H bỏ ra 2.500.000 đồng đánh bạc, H có 1.000.000đồng dùng để đánh bạc nhưng H lại là người đề nghị S cho mượn địa điểm đánh bạc. H và H có vai trò ngang nhau trong vụ án nên hình phạt đối với hai bị cáo cũng ngang bằng nhau và cao hơn các bị cáo khác trong vụ án là phù hợp.

Nguyễn Đăng L và Nguyễn Minh T có vai trò sau bị cáo H và H, khi đánh bạc L bỏ ra 1.300.000đồng, T bỏ ra 1.600.000đồng; số tiền T dùng đánh bạc nhiều hơn L nhưng thời gian tham gia đánh bạc ít hơn L. Do vậy, khi quyết định hình phạt cần áp dụng mức hình phạt của hai bị cáo bằng nhau và thấp hơn bị cáo H và H là phù hợp.

Bị cáo Trần Trọng S là chủ nhà tuy không đồng ý cho các bị cáo khác đánh bạc tại nhà mình nhưng khi các bị cáo khác chơi bạc thì bị cáo cũng không cấm và không thu tiền hồ. Vì thế Viện kiểm sát không truy tố bị cáo về hành vi “Tổ chức đánh bạc hoặc Gá bạc” là có căn cứ. Bị cáo tham gia đánh bạc khoảng 2-3 ván với số tiền đánh bạc là 50.000đồng, so sánh với các bị cáo khác trong vụ án thì thời gian đánh bạc cũng như số tiền đánh bạc của bị cáo là ít nhất nên khi quyết định hình phạt cần cho bị cáo hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo H có thời gian tham gia quân đội và bị cáo S có bố được thưởng huân chương kháng chiến hạng 3 nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo H, H, L, T có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà buộc các bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình cũng đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Do bị cáo S sau khi phạm tội đã tự nguyện nộp 20.000.000đồng tiền phạt tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Võ. Vì vậy, không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà chỉ cần áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên, các bị cáo đều có đơn xin miễn hình phạt bổ sung có xác nhận của chính quyền địa phương xác định điều kiện, hoàn cảnh khó khăn của các bị cáo nên cần miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo là phù hợp.

Vật chứng của vụ án: Số tiền 6.900.000đồng dùng vào việc đánh bạc cần buộc các bị cáo phải nộp lại để sung ngân sách Nhà nước.

Đối với bộ bài tú lơ khơ là của cháu Trần Hải L (con Trần Trọng S) mua về từ trước để các cháu chơi vui sau đó để ở bàn uống nước và các bị cáo đã sử dụng để đánh bạc, 01 chiếc tre cũng được dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Khi Trần Trọng S cho các đối tượng đánh bạc ăn tiền tại nhà thì lúc đó người thân trong gia đình S đang ngủ nên không biết, Cơ quan CSĐT không xử lý là phù hợp.

Đối với Trần Phi Thường (là người có tham gia đánh bạc), quá trình điều tra xác định, Thường bỏ ra 30.000 đồng dùng để đánh bạc, Thường đánh khoảng 02-03 ván thì bị thua và không chơi nữa. Thường đánh bạc cùng với H, L và H, khi đó tổng số tiền dùng vào đánh bạc là 4.830.000đồng. Bản thân Thường chưa có tiền

án, tiền sự về hành vi Đánh bạc và Gá bạc nên công an huyện Quế Võ xử lý hành chính đối với Trần Phi Thường là có căn cứ.

Đối với Đinh Văn T có mặt tại chiếu bạc khi lực lượng Công an vào bắt quả tang, song T không tham gia đánh bạc. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đã nhắc nhở đối với Đinh Văn T là phù hợp.

Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Đức H, Nguyễn Khắc H, Nguyễn Đăng L, Nguyễn Minh T, Trần Trọng S phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i và điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Đức H 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

1. Nguyễn Khắc H 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. Nguyễn Minh T 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Đức H, Nguyễn Khắc H, Nguyễn Minh T cho UBND xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh quản lý các bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

3. Nguyễn Đăng L 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đăng L cho UBND xã Phương Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh quản lý bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Các bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i và điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự. Phạt: Trần Trọng S 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) sung ngân sách nhà nước. Xác nhận Trần Trọng S đã nộp 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) tại biên lai số 0005674 ngày 19/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 6.900.000đ (sáu triệu chín trăm nghìn đồng). Tịch thu tiêu hủy 01 chiếu tre, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân. (Theo biên bản

giao nhận vật chứng ngày 28/5/2019 giữa Công an huyện Quế Võ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh).

Án phí: Bị cáo Trần Trọng S, Nguyễn Đức H, Nguyễn Khắc H, Nguyễn Đăng L, Nguyễn Minh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án, Viện kiểm sát tỉnh Bắc Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THA huyện Quế Võ;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tuyết Mai